

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **17** /2024/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **29** tháng **8** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động
là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước
ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh,
xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6
năm 2023;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của
Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban
nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập
cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của
Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới
biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2017 của
Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt nam và
tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân
nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP

ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 96/TTr-SLĐTBXH ngày 08 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2024 và thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ LĐTBXH);
- TTTU, TTHĐNDTP;
- UBMTTQVNTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- CPVP;
- Phòng: VX, TCNS, NC&KTGS;
- Cổng TTĐT TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP,
- Chuyên đề ANHP;
- Công báo TP;
- Lưu: VT, LĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng



QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài
làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng**
(Kèm theo Quyết định số **17** /2024/QĐ-UBND ngày **29** tháng **8** năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố Hải Phòng trong hoạt động quản lý lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành của thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh sử dụng lao động là người nước ngoài và các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động người nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Nắm tình hình, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các hoạt động quản lý Nhà nước về lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố; giải quyết các vấn đề liên quan đến lao động người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý Nhà nước về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh sử dụng lao động nước ngoài; tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.

4. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh trên địa bàn thành phố. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý lao động là người nước ngoài, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

2. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý Nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.

3. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp thì phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến trực tiếp hoặc gửi công văn đề nghị phối hợp; thông báo bằng văn bản kết quả xử lý các hành vi vi phạm hành chính về lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; cung cấp các tài liệu, báo cáo chuyên đề trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài.

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành.

3. Tổ chức họp lãnh đạo liên ngành, các đơn vị tham mưu.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 6. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

2. Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

3. Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài theo quy định. ✓

4. Tăng cường phối hợp, định kỳ trao đổi thông tin về số lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động, số lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động để các cơ quan, đơn vị liên quan và các quận, huyện thuận tiện trong công tác theo dõi, quản lý lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn thành phố.

5. Chủ động thanh tra, kiểm tra; phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, kịp thời phát hiện các trường hợp cố tình vi phạm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh làm thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

Điều 7. Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trong các khu công nghiệp về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

Điều 8. Công an thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài. Không cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú đối với lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố khi chưa được cấp giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động hết hiệu lực hoặc vô hiệu hoặc không có giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh sử dụng lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

3. Trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn thành phố; định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin về người lao động nước ngoài được cấp thị thực ký hiệu gồm: LV1, LV2, LD1, LD2, DT1, DT2, DT3, DT4 vào làm việc cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự để phục vụ cho việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo đề nghị của Sở Tư pháp.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý đối với các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân vi phạm pháp luật theo quy định. Trường hợp đặc biệt nếu xét thấy việc rút ngắn thời gian tạm trú và buộc người nước ngoài xuất cảnh có thể làm nảy sinh phức tạp về mặt đối ngoại hoặc ảnh hưởng lớn đến hoạt động đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp thì Công an thành phố xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố và Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an để xem xét giải quyết.

Điều 9. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện quản lý hoạt động của người nước ngoài làm việc trong khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng.

2. Phối hợp với Công an thành phố, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, chính quyền địa phương ở khu vực biên giới biển tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để các tổ chức sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện đúng quy định của pháp luật liên quan hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh qua đường cảng biển; cư trú, đi lại, làm việc của người nước ngoài trên khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng của thành phố.

3. Phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị liên quan trong kiểm tra, kiểm soát, xuất cảnh, nhập cảnh qua đường cảng biển; quản lý cư trú, đi lại, làm việc của người nước ngoài trong khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng của thành phố; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật của người nước ngoài theo quy định pháp luật.

Điều 10. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh trên địa bàn thành phố.

2. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài theo quy định.

Điều 11. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an thành phố tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh có sử dụng lao động nước ngoài thực hiện

đúng quy định pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

2. Phối hợp hướng dẫn các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh sử dụng lao động nước ngoài liên hệ với các cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Là đầu mối phối hợp với Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) và các cơ quan/văn phòng đại diện các quốc gia, vùng lãnh thổ tại Việt Nam giải quyết các vụ việc lãnh sự liên quan đến người nước ngoài lao động tại Hải Phòng.

Điều 12. Sở Y tế

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố có sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố đủ điều kiện khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài (khi có sự thay đổi thông tin) theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý người nước ngoài đăng ký hành nghề y, dược tư nhân, các chuyên gia nước ngoài trong lĩnh vực y, dược vào trao đổi học tập kinh nghiệm, chữa bệnh trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh không tiếp tay cho người nước ngoài vào làm việc trái pháp luật tại Việt Nam. Giao trách nhiệm cho người đứng đầu cơ sở khi cho phép người nước ngoài chưa được cấp giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động vào làm việc tại đơn vị.

5. Chủ động thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài thuộc lĩnh vực quản lý chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, kịp thời đề xuất xử lý những sai phạm theo qui định của pháp luật.

6. Cung cấp thông tin về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam nhưng chưa được cấp giấy phép lao động hoặc chưa có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an thành phố xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 13. Sở Giáo dục và Đào tạo



1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực quản lý có sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục không tiếp tay cho người nước ngoài vào làm việc trái pháp luật tại Việt Nam. Giao trách nhiệm cho người đứng đầu cơ sở khi cho phép người nước ngoài chưa được cấp giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động vào làm việc tại đơn vị.

3. Chủ động thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài thuộc lĩnh vực quản lý chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, kịp thời đề xuất xử lý những sai phạm theo qui định của pháp luật.

4. Cung cấp thông tin về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam nhưng chưa được cấp giấy phép lao động hoặc chưa có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an thành phố xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 14. Sở Công Thương

1. Hướng dẫn văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài; văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài liên hệ với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an thành phố trong việc xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc 11 (mười một) ngành dịch vụ trong biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động và việc cấp mới, điều chỉnh hoặc chấm dứt hoạt động của các văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài; văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 15. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trong lĩnh vực quản lý về những quy định liên quan đến lao động là người nước ngoài.

2. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài thuộc lĩnh vực

quản lý chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

3. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp thông tin về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam nhưng chưa được cấp giấy phép lao động hoặc chưa có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật.

Điều 16. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức thống kê, rà soát, nắm chắc số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội trong công tác quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn, không để lao động người nước ngoài không có giấy phép lao động, giấy phép lao động đã hết hạn hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động làm việc và cư trú bất hợp pháp trên địa bàn.

3. Tăng cường kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm những tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài nhưng chưa được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này và thực hiện báo cáo khi có yêu cầu về hoạt động quản lý lao động người nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng Văn bản (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp), báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết. /

PHÒNG
HỘI
PHÁP